

Số: 159/2017/QĐST-VHN

Tân Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 457/2017/TLST-VHN ngày 01/11/2017 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” đối với:

Người yêu cầu:

Ông Trần Văn N, sinh năm 1985.

Bà Trần Thị H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Tổ X, ấp M, xã MX, huyện Tân T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1, Điều 36; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 12 năm 2017, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con,

XÉT THẤY:

Hai bên đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị H có 01 con chung là cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 30/10/2011. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị H có trách nhiệm trực tiếp dưỡng cháu Trần Tuấn K cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Trần Văn N không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của con, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần Văn N và bà Trần Thị H mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009367 ngày 31/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông Trần Văn N và bà Trần Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.T;
- Chi cục THADS H. T;
- UBND xã T, huyện H,
- B Ph (ĐKKH số 35 ngày 13/4/2011);
- Lưu hồ sơ, VP.

Đặng Đức Hào